

QUYẾT ĐỊNH

Quy định trình tự, thủ tục thực hiện hỗ trợ lực lượng chuyên trách thực hiện phòng, chống tội phạm về ma túy quy định tại Phụ lục III kèm theo Nghị quyết số 58/2025/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND tỉnh

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 87/2025/QH15 ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15 ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 58/2025/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2025 của HĐND tỉnh quy định một số nội dung chi, mức chi hỗ trợ công tác phòng, chống ma túy trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;

Theo đề nghị của Giám đốc Công an tỉnh tại Tờ trình số 254/TTr-CAT-PC04 ngày 15 tháng 6 năm 2026;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định quy định trình tự, thủ tục thực hiện hỗ trợ lực lượng chuyên trách thực hiện phòng, chống tội phạm về ma túy quy định tại Phụ lục III kèm theo Nghị quyết số 58/2025/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định trình tự, thủ tục thực hiện hỗ trợ lực lượng chuyên trách thực hiện phòng, chống tội phạm về ma túy quy định tại Phụ lục III kèm theo Nghị quyết số 58/2025/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân thực hiện nhiệm vụ chuyên trách công tác phòng, chống tội phạm về ma túy thuộc Công an tỉnh, Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng trực thuộc Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Chi cục Hải quan khu vực X.

2. Các đơn vị, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Điều 3. Trình tự, thủ tục thực hiện hỗ trợ lực lượng chuyên trách thực hiện phòng, chống tội phạm về ma túy quy định tại Phụ lục III kèm theo Nghị quyết số 58/2025/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2025 của HĐND tỉnh

1. Thành phần hồ sơ đề nghị hỗ trợ gồm:

a) Văn bản đề nghị hỗ trợ kinh phí *(theo mẫu 01/NQ ban hành kèm theo Nghị quyết số 58/2025/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2025 của HĐND tỉnh)*: 01 bản chính.

b) Văn bản phân công nhiệm vụ cán bộ, chiến sĩ trong thực hiện công tác phòng, chống ma túy: 01 bản sao hợp lệ; kèm theo danh sách đối tượng được hỗ trợ theo đúng quy định tại Phụ lục III kèm theo Nghị quyết số 58/2025/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2025 của HĐND tỉnh: 01 bản chính.

2. Trình tự, thủ tục thực hiện chính sách hỗ trợ:

a) Thủ tục lập dự toán, thẩm định, phê duyệt phân bổ, thanh quyết toán kinh phí hỗ trợ thực hiện theo quy định của pháp luật ngân sách.

b) Trình tự thực hiện chi trả chính sách hỗ trợ:

Bước 1: Định kỳ từ ngày 01 đến ngày 10 hàng tháng, đơn vị được hỗ trợ kinh phí nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện 01 bộ hồ sơ đến cơ quan Công an tỉnh/Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng trực thuộc Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh/Chi cục Hải quan khu vực X.

Bước 2: Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan tiếp nhận hồ sơ tổ chức thẩm định. Nội dung thẩm định hồ sơ bao gồm: Thành phần hồ sơ, nội dung dự toán, đối tượng hỗ trợ. Thành phần tổ thẩm định do Thủ trưởng cơ quan quyết định. Sau khi có kết quả thẩm định đủ điều kiện được hỗ trợ thì Thủ trưởng cơ quan ban hành quyết định hỗ trợ kinh phí cho cá nhân thực hiện nhiệm vụ.

Bước 3: Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày Thủ trưởng cơ quan ban hành quyết định hỗ trợ, Bộ phận quản lý tài chính của cơ quan ban hành quyết định thực hiện chi trả kinh phí cho cá nhân được hỗ trợ bảo đảm đúng quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 10 tháng 8 năm 2026.

Điều 5. Giám đốc Công an tỉnh; Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh; Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng; Chi cục trưởng Chi cục Hải quan khu vực X; Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành; các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5 Quyết định;
- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh (để b/c);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật, Bộ Tư pháp;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đơn vị, đoàn thể cấp tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Đảng ủy, UBND các xã, phường;
- Công báo tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, TDNC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Mai Xuân Liêm